

THÔNG BÁO
Về công bố kết quả xét học bổng khuyến khích học tập
Chương trình cử nhân tài năng ISB.BBus, năm học 2020-2021

Căn cứ quy định xét cấp học bổng khuyến học cho sinh viên Chương trình cử nhân tài năng đã được Ban Giám hiệu trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh phê duyệt;
Căn cứ chỉ tiêu xét cấp học bổng duyệt xét cho mỗi khóa học và kết quả học tập của sinh viên trong năm học 2020-2021;

Viện Đào tạo quốc tế thông báo như sau:

I. Đối tượng

Sinh viên Cử nhân tài năng còn trong thời gian đào tạo, thuộc các khóa khóa 44 (BBus9), khóa 45 (BBus 10) và khóa 46 (BBus 11).

II. Số lượng và định mức cấp học bổng.

Tổng cộng 139 sinh viên Cử nhân Tài năng đạt học bổng khuyến khích học tập. Học bổng năm học 2020-2021 được thanh toán bằng tiền theo các mức như sau: (danh sách chi tiết trong phụ lục đính kèm).

- Giá trị học bổng loại khá = Giá trị học bổng bán phần;
- Giá trị học bổng loại giỏi = Giá trị học bổng toàn phần = Giá trị học bổng bán phần x 2;
- Giá trị học bổng loại xuất sắc = 120% giá trị học bổng toàn phần = Giá trị học bổng toàn phần x 1.2;

Cụ thể từng khóa như sau:

STT	Khóa	Xuất sắc (120%)		Toàn phần (100%)		Bán phần (50%)		Tổng số suất học bổng
		Số suất	Giá trị	Số suất	Giá trị	Số suất	Giá trị	
1	Khóa 44	0	54,528,000	14	45,440,000	41	22,720,000	55
2	Khóa 45	0	64,704,000	9	53,920,000	28	26,960,000	37
3	Khóa 46	0	64,704,000	13	53,920,000	34	26,960,000	47
		0		36		103		139

III. Điều kiện-tiêu chuẩn xét học bổng.

Căn cứ “Quy định về chính sách học bổng cho sinh viên Chương trình cử nhân tài năng (ISB.BBus) trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh” ban hành kèm theo Quyết định số 1504/QĐ-ĐHKT-QLĐT ngày 21/5/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh:

- Số suất học bổng phân bổ cho từng khóa học;
- Kết quả học tập, kết quả rèn luyện của sinh viên, sắp xếp theo thứ tự:
 - + Mức học bổng: Xuất sắc, giỏi, khá;
 - + Trong từng mức học bổng: Kết quả học tập từ cao đến thấp;
 - + Trường hợp bằng kết quả học tập: Kết quả rèn luyện từ cao đến thấp.

Nếu số lượng sinh viên đủ điều kiện được cấp học bổng nhiều hơn số suất học bổng được phân bổ thì xét cấp theo thứ tự từ trên xuống đến khi hết số suất học bổng được xác định.

Điều kiện khác:

- Sinh viên phải hoàn thành đầy đủ học phí tính tới thời điểm xét học bổng.

IV. Thời gian chi trả, cách thức nhận học bổng:

- Thời gian chi trả mức học bổng bằng tiền dự kiến: tháng 3, tháng 4 năm 2022.
- Sinh viên nhận học bổng bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản cá nhân của sinh viên (không chi trả vào tài khoản không phải tên sinh viên).

CHƯƠNG TRÌNH CỬ NHÂN TÀI NĂNG

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP NĂM HỌC 2020-2021

Stt	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Lớp	ĐTB năm	Cộng ĐRL	ĐTB xét HB	Mức HB	Thành tiền (đồng)
1	31191020051	Trần Đình Việt	An	18/11/2001	DH45ISB01	8.45		8.45	Toàn phần	53,920,000
2	31191020276	Lê Hoàng Việt	An	22/08/2001	DH45ISB02	8.36		8.36	Bán phần	26,960,000
3	31201028603	Phạm Hoàng Thiên	Ân	09/08/2002	DH46ISB02	8.55		8.55	Toàn phần	53,920,000
4	31181020077	Diệp Ngọc	Anh	10/10/2000	DH44ISB04	8.8		8.8	Toàn phần	45,440,000
5	31181021357	Nghiêm Quỳnh	Anh	24/11/2000	DH44ISB05	8.29		8.29	Toàn phần	45,440,000
6	31181020654	Phạm Minh	Anh	12/07/2000	DH44ISB04	8.2		8.2	Bán phần	22,720,000
7	31181021953	Nguyễn Thái	Anh	27/12/2000	DH44ISB01	8.04		8.04	Bán phần	22,720,000
8	31181021095	Tăng Thị Lan	Anh	03/05/2000	DH44ISB06	8.01		8.01	Bán phần	22,720,000
9	31191020382	Thái Hoàng	Anh	14/08/2001	DH45ISB04	7.97		7.97	Bán phần	26,960,000
10	31201028928	Nguyễn Lê Duyên	Anh	21/09/2002	DH46ISB05	8.61		8.61	Toàn phần	53,920,000
11	31201028863	Vũ Hoàng Minh	Anh	25/08/2002	DH46ISB07	8.35		8.35	Bán phần	26,960,000
12	31191023105	Trần Phước Ngọc	Bảo	09/07/2001	DH45ISB05	8.49		8.49	Toàn phần	53,920,000
13	31181025449	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	28/01/2000	DH44ISB06	8.11		8.11	Bán phần	22,720,000
14	31191020576	Huỳnh Linh	Chi	26/02/2001	DH45ISB01	8.1		8.1	Bán phần	26,960,000
15	31191027314	Nguyễn Hoàng Việt	Cường	09/09/2001	DH45ISB06	8.06		8.06	Bán phần	26,960,000
16	31191020256	Nguyễn Thành	Đạt	02/08/2001	DH45ISB01	8.58		8.58	Toàn phần	53,920,000
17	31191024965	Vũ Đình Ngọc	Diệp	01/01/2001	DH45ISB02	8.38		8.38	Bán phần	26,960,000
18	31191023151	Huỳnh Gia	Đinh	31/05/2001	DH45ISB06	7.87		7.87	Bán phần	26,960,000
19	31201029115	Bùi Thị Thùy	Doan	28/07/2002	DH46ISB04	8.13	0.2	8.33	Bán phần	26,960,000
20	31201029118	Thân Phạm Thục	Đoan	16/09/2002	DH46ISB06	8.27		8.27	Bán phần	26,960,000
21	31201028913	Nguyễn Huỳnh	Đức	10/07/2002	DH46ISB01	8.24		8.24	Bán phần	26,960,000
22	31181021752	Hồ Phạm Phương	Dung	30/09/2000	DH44ISB02	8.07		8.07	Bán phần	22,720,000
23	31201028635	Nguyễn Thùy	Dương	27/05/2002	DH46ISB04	8.52		8.52	Bán phần	26,960,000
24	31181020119	Trần Mỹ	Duyên	03/04/2000	DH44ISB01	8.41		8.41	Toàn phần	45,440,000
25	31181020578	Trần Quang	Dzin	14/10/2000	DH44ISB03	8.2		8.2	Bán phần	22,720,000
26	31181025685	Vũ Thị Ngân	Giang	08/04/2000	DH44ISB04	7.96		7.96	Bán phần	22,720,000

27	31201028646	Phan Quỳnh	Hà	07/09/2002	DH46ISB04	8.46		8.46	Bán phần	26,960,000
28	31181020107	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	17/11/2000	DH44ISB02	8.2		8.2	Bán phần	22,720,000
29	31201028650	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	01/01/2002	DH46ISB06	8.21		8.21	Bán phần	26,960,000
30	31201029121	Trương Mỹ	Hạnh	01/06/2002	DH46ISB01	8.87		8.87	Toàn phần	53,920,000
31	31181021234	Bùi Phú	Hào	24/08/2000	DH44ISB03	8.19		8.19	Bán phần	22,720,000
32	31201028653	Đoàn Vũ	Hào	28/09/2002	DH46ISB01	8.58		8.58	Toàn phần	53,920,000
33	31181021369	Khương Thị Thu	Hiền	08/07/2000	DH44ISB04	8.44		8.44	Toàn phần	45,440,000
34	31201029123	Nguyễn Thị Xuân	Hòa	07/03/2002	DH46ISB07	8.35		8.35	Bán phần	26,960,000
35	31191020244	Phạm Duy	Hoàng	28/10/2001	DH45ISB03	8.36		8.36	Bán phần	26,960,000
36	31201029069	Vũ Công	Hoàng	03/03/2002	DH46ISB06	8.27		8.27	Bán phần	26,960,000
37	31181020846	Huỳnh Kim	Hương	26/01/2000	DH44ISB05	8.19		8.19	Bán phần	22,720,000
38	31181023138	Nguyễn Thị Thanh	Hương	12/04/2000	DH44ISB01	7.89		7.89	Bán phần	22,720,000
39	31191023367	Bùi Diễm Lan	Hương	27/11/2001	DH45ISB01	8.21	0.2	8.41	Bán phần	26,960,000
40	31191020315	Nguyễn Thị Thu	Hường	19/03/2001	DH45ISB02	7.87		7.87	Bán phần	26,960,000
41	31201029125	Dương Tường	Huy	29/12/2002	DH46ISB04	8.78		8.78	Toàn phần	53,920,000
42	31201029005	Đặng Thế	Khang	01/06/2002	DH46ISB05	8.15	0.1	8.25	Bán phần	26,960,000
43	31181021018	Đào Công	Khanh	27/07/2000	DH44ISB04	7.97	0.1	8.07	Bán phần	22,720,000
44	31181022499	Đoàn Hiền	Khanh	09/11/2000	DH44ISB02	7.89		7.89	Bán phần	22,720,000
45	31181025717	Lê Gia	Khánh	29/08/2000	DH44ISB06	7.91		7.91	Bán phần	22,720,000
46	31191022139	Võ Phan Hồng	Kiệt	09/07/2001	DH45ISB04	8.21		8.21	Bán phần	26,960,000
47	31201028690	Trần Anh	Kiệt	26/02/2002	DH46ISB03	8.6		8.6	Toàn phần	53,920,000
48	31191020218	Nguyễn Phương	Linh	11/10/2001	DH45ISB01	8.28		8.28	Bán phần	26,960,000
49	31191021148	Nguyễn Huỳnh Khánh	Linh	19/01/2001	DH45ISB01	8.19		8.19	Bán phần	26,960,000
50	31191020307	Nguyễn Bá Khánh	Linh	21/01/2001	DH45ISB06	7.95		7.95	Bán phần	26,960,000
51	31201029017	Nguyễn Trần Nhật	Linh	15/07/2002	DH46ISB04	8.2		8.2	Bán phần	26,960,000
52	31181021570	Đỗ Quỳnh	Mai	28/03/2000	DH44ISB07	8.1		8.1	Bán phần	22,720,000
53	31191023543	Võ Châu Trà	Mi	11/01/2001	DH45ISB03	8.22		8.22	Bán phần	26,960,000
54	31181021251	Nguyễn Hoàng	Minh	14/10/2000	DH44ISB02	8.06		8.06	Bán phần	22,720,000
55	31181020766	Phạm Thị Ngọc	Minh	29/11/2000	DH44ISB05	8.04		8.04	Bán phần	22,720,000
56	31201028991	Lê Thị Hoàng	My	11/03/2002	DH46ISB02	8.39		8.39	Bán phần	26,960,000
57	31181020717	Bùi Nhật	Nam	27/06/2000	DH44ISB06	8.46		8.46	Toàn phần	45,440,000

58	31181021380	Đặng Phương	Nam	07/04/2000	DH44ISB05	7.91		7.91	Bán phần	22,720,000
59	31191020496	Vũ Thành	Nam	11/04/2001	DH45ISB06	8.42		8.42	Toàn phần	53,920,000
60	31191020133	Nguyễn Minh	Ngân	09/04/2001	DH45ISB02	8.12		8.12	Bán phần	26,960,000
61	31191027375	Trần Kim	Ngân	04/12/2001	DH45ISB02	7.9		7.9	Bán phần	26,960,000
62	31201028713	Lâm Tuyết	Ngân	16/03/2002	DH46ISB04	8.71		8.71	Toàn phần	53,920,000
63	31201029147	Nguyễn Thị Kim	Ngân	27/07/2002	DH46ISB06	8.28		8.28	Bán phần	26,960,000
64	31201028716	Nguyễn Diệp Minh	Ngân	27/12/2002	DH46ISB06	8.27		8.27	Bán phần	26,960,000
65	31201029145	Nguyễn Kiều Thảo	Ngân	06/08/2002	DH46ISB03	8.23		8.23	Bán phần	26,960,000
66	31181021065	Trần Thái Gia	Nghi	14/05/2000	DH44ISB07	8.63		8.63	Toàn phần	45,440,000
67	31201029096	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	16/11/2002	DH46ISB03	8.34		8.34	Bán phần	26,960,000
68	31181020062	Nguyễn Quốc Hạnh	Nguyên	30/10/2000	DH44ISB04	7.94		7.94	Bán phần	22,720,000
69	31181023916	Lê Hưng	Nguyên	21/12/2000	DH44ISB01	7.89		7.89	Bán phần	22,720,000
70	31201028722	Nguyễn Đoàn Phương	Nguyên	17/04/2002	DH46ISB07	8.39	0.1	8.49	Bán phần	26,960,000
71	31181021387	Tăng Ngọc	Nhân	25/06/2000	DH44ISB03	7.94		7.94	Bán phần	22,720,000
72	31181020680	Nguyễn Trọng	Nhân	23/01/2000	DH44ISB03	8.11		8.11	Bán phần	22,720,000
73	31181020776	Huỳnh Quang	Nhật	01/08/2000	DH44ISB03	8.53		8.53	Toàn phần	45,440,000
74	31181020306	Trương Võ Thảo	Nhi	10/01/2000	DH44ISB01	7.99		7.99	Bán phần	22,720,000
75	31181023324	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	10/07/2000	DH44ISB07	7.71	0.2	7.91	Bán phần	22,720,000
76	31201028975	Trần Nữ Hạnh	Nhi	31/01/2002	DH46ISB06	8.66		8.66	Toàn phần	53,920,000
77	31191025286	Lê Thảo	Như	20/07/2001	DH45ISB04	7.97		7.97	Bán phần	26,960,000
78	31201029162	Lê Thảo	Như	01/01/2002	DH46ISB07	8.46		8.46	Bán phần	26,960,000
79	31201028737	Trương Thị Quỳnh	Như	14/09/2002	DH46ISB01	8.32		8.32	Bán phần	26,960,000
80	31181021391	Nguyễn Hoàng	Oanh	17/12/2000	DH44ISB03	8.34		8.34	Toàn phần	45,440,000
81	31181020094	Phạm Đức	Phát	08/04/2000	DH44ISB03	7.89		7.89	Bán phần	22,720,000
82	31181021331	Nguyễn Đức	Phú	04/07/2000	DH44ISB02	8.16		8.16	Bán phần	22,720,000
83	31201029164	Biện Thiên	Phú	16/01/2002	DH46ISB07	8.08	0.1	8.18	Bán phần	26,960,000
84	31201029166	Nguyễn Hoàng	Phúc	15/03/2002	DH46ISB06	8.35		8.35	Bán phần	26,960,000
85	31181020089	Bùi Thị Hà	Phương	03/04/2000	DH44ISB06	8.57		8.57	Toàn phần	45,440,000
86	31191023821	Trần Thị Thu	Phương	07/08/2001	DH45ISB03	8.34		8.34	Bán phần	26,960,000
87	31191020880	Lê Văn Mai	Phương	12/02/2001	DH45ISB03	8.31		8.31	Bán phần	26,960,000
88	31201028752	Văn Hà	Phương	17/12/2002	DH46ISB02	8.47		8.47	Bán phần	26,960,000

89	31201028886	Vũ Hồng	Phuong	06/05/2002	DH46ISB03	8.32		8.32	Bán phần	26,960,000
90	31181020863	Nguyễn Hoàng	Quân	10/04/2000	DH44ISB01	8.07		8.07	Bán phần	22,720,000
91	31201029169	Nguyễn Minh	Quân	27/05/2002	DH46ISB04	8.19		8.19	Bán phần	26,960,000
92	31181024628	Võ Kim	Quy	25/03/2000	DH44ISB02	8.79		8.79	Toàn phần	45,440,000
93	31201028940	Doãn Nguyễn Ngọc	Quỳnh	20/04/2002	DH46ISB02	8.56		8.56	Toàn phần	53,920,000
94	31201028756	Ngô Phuong	Quỳnh	15/09/2002	DH46ISB06	8.44		8.44	Bán phần	26,960,000
95	31181021972	Hồ Bích	San	21/03/2000	DH44ISB01	8.31		8.31	Toàn phần	45,440,000
96	31181020864	Long Bội	San	16/03/2000	DH44ISB04	8.3		8.3	Toàn phần	45,440,000
97	31191020779	Trần Quế	San	18/07/2001	DH45ISB01	8.18		8.18	Bán phần	26,960,000
98	31201028760	Nguyễn Hữu	Thắng	09/01/2002	DH46ISB03	8.87		8.87	Toàn phần	53,920,000
99	31191020173	Phan Châu	Thanh	25/09/2001	DH45ISB02	8.6		8.6	Toàn phần	53,920,000
100	31191023917	Ngô Huyền Đan	Thanh	13/05/2001	DH45ISB06	8.35		8.35	Bán phần	26,960,000
101	31181020239	Lê Chí	Thành	08/01/2000	DH44ISB06	8.1		8.1	Bán phần	22,720,000
102	31181022404	Lương Thị Phuong	Thảo	28/06/2000	DH44ISB03	7.89		7.89	Bán phần	22,720,000
103	31191022307	Nguyễn Minh	Thảo	26/10/2001	DH45ISB02	8.62		8.62	Toàn phần	53,920,000
104	31201028919	Trương Thanh	Thảo	26/09/2002	DH46ISB04	8.49		8.49	Bán phần	26,960,000
105	31191020874	Phạm Trường	Thịnh	01/09/2001	DH45ISB03	8.09	0.2	8.29	Bán phần	26,960,000
106	31201028771	Nguyễn Hữu	Thịnh	09/01/2002	DH46ISB04	8.53		8.53	Bán phần	26,960,000
107	31181023777	Vũ Ngọc	Thọ	25/11/2000	DH44ISB04	8.01		8.01	Bán phần	22,720,000
108	31181021974	Nguyễn Thị Thanh	Thư	19/06/2000	DH44ISB06	7.94		7.94	Bán phần	22,720,000
109	31201028943	Bồ Lê Anh	Thư	05/03/2002	DH46ISB07	8.37		8.37	Bán phần	26,960,000
110	31191022414	Trần Minh	Thuận	30/04/2001	DH45ISB02	7.96		7.96	Bán phần	26,960,000
111	31181020093	Lư Thương	Thương	19/01/2000	DH44ISB07	8.17		8.17	Bán phần	22,720,000
112	31201028828	Huỳnh Mai	Thùy	13/12/2002	DH46ISB07	8.58		8.58	Toàn phần	53,920,000
113	31181024632	Đỗ Hoàng	Thy	27/08/2000	DH44ISB07	7.96		7.96	Bán phần	22,720,000
114	31181020878	Châu Kiều	Tiên	13/01/2000	DH44ISB04	8.04		8.04	Bán phần	22,720,000
115	31191024493	Võ Ngọc Thùy	Tiên	04/06/2001	DH45ISB06	8.32		8.32	Bán phần	26,960,000
116	31191025643	Đỗ Ngọc Như	Trâm	17/04/2001	DH45ISB01	8.38		8.38	Bán phần	26,960,000
117	31191024112	Trương Bích	Trâm	08/08/2001	DH45ISB06	8.06		8.06	Bán phần	26,960,000
118	31201029198	Nguyễn Ngọc Thanh	Trâm	07/06/2002	DH46ISB06	8.32		8.32	Bán phần	26,960,000
119	31201028782	Nguyễn Cao Phuong	Trâm	02/09/2002	DH46ISB05	8.23		8.23	Bán phần	26,960,000

120	31201029075	Cao Võ Bảo	Trân	20/05/2002	DH46ISB03	8.6		8.6	Toàn phần	53,920,000
121	31181022090	Nguyễn Minh	Trang	03/09/2000	DH44ISB02	8.56		8.56	Toàn phần	45,440,000
122	31181021408	Dương Thu	Trang	02/01/2000	DH44ISB03	8.13		8.13	Bán phần	22,720,000
123	31181025258	Nguyễn Vũ Thùy	Trang	30/07/2000	DH44ISB07	7.9		7.9	Bán phần	22,720,000
124	31191020463	Phan Thị Hoàng	Trang	24/12/2001	DH45ISB01	7.91		7.91	Bán phần	26,960,000
125	31181021785	Nguyễn Thanh	Trúc	29/04/2000	DH44ISB02	8.24		8.24	Bán phần	22,720,000
126	31181021186	Trần Quốc	Trung	19/01/2000	DH44ISB02	7.87		7.87	Bán phần	22,720,000
127	31191024203	Trương Bích	Tuyền	08/08/2001	DH45ISB06	8.58		8.58	Toàn phần	53,920,000
128	31181022015	Bùi Phương	Uyên	28/05/1999	DH44ISB01	8.53		8.53	Toàn phần	45,440,000
129	31181022127	Nguyễn Thị Thu	Uyên	22/07/2000	DH44ISB03	8.03		8.03	Bán phần	22,720,000
130	31191020252	Nguyễn Hồng Thục	Uyên	01/08/2001	DH45ISB05	8.69		8.69	Toàn phần	53,920,000
131	31191024253	Thái Triệu	Vĩ	03/09/2001	DH45ISB06	8.68		8.68	Toàn phần	53,920,000
132	31201029210	Nguyễn Mạch Huy	Vũ	05/02/2002	DH46ISB07	8.29		8.29	Bán phần	26,960,000
133	31181020101	Bùi Vũ Tường	Vy	22/07/2000	DH44ISB01	7.91		7.91	Bán phần	22,720,000
134	31191020053	Nguyễn Lê Phương	Vy	08/02/2001	DH45ISB03	8.07		8.07	Bán phần	26,960,000
135	31201028799	Phạm Nguyệt	Vy	17/09/2002	DH46ISB05	8.5		8.5	Bán phần	26,960,000
136	31201028954	Nguyễn Ngọc Lan	Vy	23/12/2002	DH46ISB04	8.26		8.26	Bán phần	26,960,000
137	31201029212	Lê Thụy Tường	Vy	14/08/2002	DH46ISB03	8.23		8.23	Bán phần	26,960,000
138	31181022841	Trần Thanh	Xuân	26/03/2000	DH44ISB01	7.95		7.95	Bán phần	22,720,000
139	31201028980	Võ Như	Ý	11/01/2002	DH46ISB03	8.55		8.55	Toàn phần	53,920,000

(Danh sách bao gồm 139 sinh viên)